

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
BỆNH VIỆN II LÂM ĐỒNG

Số: /BVIIĐ-KD
V/v ban hành bảng tra cứu thuốc
thuốc không được nhai, bẻ hay
nghiền nhỏ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Lộc, ngày tháng năm 2023

Kính gửi: Các khoa, phòng thuộc Bệnh viện II Lâm Đồng.

Thực hiện Nghị định 131/2020/NĐ-CP ngày 02/11/2020 của Chính phủ về việc quy định về tổ chức, hoạt động dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Thực hiện Kế hoạch số 130/ KH-BVIIĐ ngày 10/02/2023 của bệnh viện II Lâm Đồng về việc cải tiến cải tiến chất lượng bệnh viện năm 2023.

Nhằm mục đích hỗ trợ tích cực cho công tác khám chữa bệnh và kê đơn, đáp ứng tốt yêu cầu chuyên môn và không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh, tổ Dược Lâm sàng – Khoa Dược Bệnh viện II Lâm Đồng tiến hành biên soạn bảng tra cứu thuốc không được nhai, bẻ hay nghiền nhỏ, được lưu hành rộng rãi trong nội viện.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)./.

Nơi nhận:

- Các khoa, phòng BV (thực hiện);
- Lưu: VT, KD.PMA.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Khắc Đạo

Phụ lục**THÔNG TIN HƯỚNG DẪN VỀ CÁC THUỐC KHÔNG ĐƯỢC NHAI, BÊ HAY NGHIỀN NHỎ**

(Ban hành kèm theo công văn số...../BVHLD-KD.....ngày.....tháng năm 2023 của Bệnh viện II Lâm Đồng)

STT	TÊN HOẠT CHẤT	TÊN BIỆT DƯỢC	HÀM LƯỢNG	LÝ DO	GHI CHÚ
1	Nifedipin	Nifedipin Hasan 20 Retard	20mg	Viên nén phóng thích kéo dài	Uống nguyên viên. Không được nhai, bê nghiền viên thuốc,
		Nifedipin T20 retard	20mg		
		Nifehexal 30 LA	30mg		
		Macorel	30mg		
2	Metoprolol succinat	Betaloc Zok 50mg	50mg	Viên nén giải phóng kéo dài	Uống nguyên viên. Không được nhai, nghiền viên thuốc. Có thể bê đôi theo vạch trên viên thuốc
3	Ciprofloxacin	Ciprofloxacin 500mg	500mg	Viên nén bao phim, hoạt chất có vị đắng (Khuyến cáo của NSX)	Nên uống nguyên viên. Có thể bê đôi nhưng không nên nhai, nghiền thuốc
		Medopiren 500mg	500mg		

STT	TÊN HOẠT CHẤT	TÊN BIỆT DƯỢC	HÀM LƯỢNG	LÝ DO	GHI CHÚ
4	Natri Valproat	Depakine 200mg	200mg	Viên bao tan trong ruột do hoạt chất kích ứng mạnh dạ dày thực quản	Uống nguyên viên. Không được nhai, nghiền viên thuốc. Thay bằng dạng dung dịch uống cho BN khó nuốt hoặc ăn qua sonde
		Dalekine 500	500mg		
5	Gliclazide	Diamicron MR 30mg	30mg	Viên nén phóng thích kéo dài	Uống nguyên viên. Không nhai, bẻ nghiền viên thuốc. Có thể thay bằng Diamicron 80mg (lưu ý chỉnh liều) hoặc glimepiride (Amaryl 2mg, 4mg) cho BN khó nuốt hoặc ăn qua sonde
		Diamicron MR 60mg	60mg		
6	Pantoprazol	OZZY-40	40mg	Viên nang bao phim tan trong ruột. Hoạt chất bị phá hủy bởi acid dạ dày	Uống nguyên viên, không nhai, bẻ, nghiền. Dùng dạng tiêm cho BN khó nuốt, ăn qua sonde

STT	TÊN HOẠT CHẤT	TÊN BIỆT DƯỢC	HÀM LƯỢNG	LÝ DO	GHI CHÚ
7	Metformin hydroclorid	DH-Metglu XR 1000	500mg	Viên phóng thích kéo dài	Uống nguyên viên, không nhai, bẻ, nghiền
		Metsav 500	500mg	Khuyến cáo của NSX	
		Metformin 500	850mg	Khuyến cáo của NSX	
8	Metformin	Glumeform 850	850mg	Khuyến cáo của NSX	
		Metformin Stella 850mg	1000mg	Viên nén giải phóng chậm	
9	Isosorbid mononitrat	Vasotrate-30 OD	30mg	Viên phóng thích kéo dài	
		Imidu 60mg	60mg		
10	Alfuzosin hydroclorid	Alanboss XL 10	10mg	Viên bao có tác dụng kéo dài	Uống nguyên viên. Không nhai, bẻ, nghiền viên thuốc
		Xatral XL 10mg	10mg		
	Acid Acetyl salicylic	ASPIRIN 81	81mg	Viên bao tan trong ruột	Uống nguyên viên. Không nhai, bẻ, nghiền viên thuốc

STT	TÊN HOẠT CHẤT	TÊN BIỆT DƯỢC	HÀM LƯỢNG	LÝ DO	GHI CHÚ
11	Rabeprazol natri	Martaz 20mg	20mg	Viên nang chứa các vi hạt bao tan trong ruột	Uống nguyên viên. Không được nhai, nghiền viên thuốc. Trường hợp khó nuốt nguyên viên nang, có thể mở vỏ nang hòa tan bột thuốc bên trong.
12	Levothyroxine	Berlthyrox 100	100mcg	Khuyến cáo của NSX	Nên uống nguyên viên thuốc. Có thể bẻ đôi viên theo vạch khía. Trường hợp khó nuốt có thể cho viên thuốc vào cốc nước để viên rã thành hỗn dịch.
13	Paracetamol +Codein phosphat hemihydrat	Panalgan Effer Codein	500mg + 30mg	Viên sủi	Hòa tan hoàn toàn viên thuốc với nước trước khi uống
14	Valsartan + Hydrochlorothiazid	Abioval-HCTZ 160/25	160mg + 25mg	Viên nén bao phim không chia nhỏ được	Nên uống nguyên viên thuốc, không được bẻ
		Valsgim-H 80/12,5	80mg + 12,5mg	Khuyến cáo của NSX	

STT	TÊN HOẠT CHẤT	TÊN BIỆT DƯỢC	HÀM LƯỢNG	LÝ DO	GHI CHÚ
15	Bisoprolol fumarat	Corneil-2,5	2,5mg	Theo khuyến cáo của NSX	Nên uống nguyên viên thuốc
		DIOPOLOL 2.5	2,5mg		
		Bisoprolol 5mg	5mg		
		SaVi Prolol 5	5mg		
16	Fenofibrate	Fenosup Lidose	160mg	Viên nén phóng thích kéo dài	Nên uống nguyên viên thuốc, không được bẻ
17	Omeprazol	Medoprazole 20 mg	20mg	Viên nang bao tan trong ruột	Uống nguyên viên. Không được nhai, nghiền thuốc. Có thể bóc nang phân tán thuốc trong nước hoặc thay bằng dạng tiêm.
18	Esomeprazol	Estor 40mg	40mg	Viên bao tan trong ruột (dạng vi hạt) Giải phóng chậm	Có thể cho viên thuốc vào nửa ly nước không chứa carbonate, để thuốc tự phân rã tạo thành hỗn dịch cho bệnh nhân khó nuốt hoặc bệnh nhân uống qua sonde
		Jiracek	40mg		

STT	TÊN HOẠT CHẤT	TÊN BIỆT DƯỢC	HÀM LƯỢNG	LÝ DO	GHI CHÚ
19	Meloxicam	Mebilax 15	15mg	Khuyến cáo của NSX	Nên uống nguyên viên thuốc
		Coxnis	7,5mg		
		Meloxicam-Teva 7.5mg	7,5mg		
20	Magnesi aspartat anhydrat(dưới dạng magnesi aspartat tetrahydrat); Kali aspartat anhydrat (dưới dạng kali aspartat hemihydrat)	Panangin	140mg(175ng) + 158mg (166,3 mg)	Nên uống nguyên viên thuốc	Nên uống nguyên viên thuốc
21	Felodipin	Bidifolin MR 5mg	5mg	Viên nén phóng thích kéo dài	Uống nguyên viên. Không nhai, bẻ, nghiền viên thuốc
22	Carbamazepin	Carbamazepin 200mg	200mg	Theo khuyến cáo của NSX	Nên uống nguyên viên thuốc

STT	TÊN HOẠT CHẤT	TÊN BIỆT DƯỢC	HÀM LƯỢNG	LÝ DO	GHI CHÚ
23	Alfuzosin hydroclorid	Alanboss XL 10	10mg	Viên nén giải phóng kéo dài	Uống nguyên viên. Không nhai, bẻ, nghiền viên thuốc
		Xatral XL 10mg	10mg		
24	Cefuroxime	Cefuroxime STADA 500 mg	500mg	Dược chất có mùi vị khó chịu	Nên uống nguyên viên thuốc